

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 06 tháng 6 năm 2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh) như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí:

- a. Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- b. Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng:

- a. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.
- b. Tổ chức các hoạt động văn hóa, bồi dưỡng năng khiếu nhằm nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa và giải trí của nhân dân.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm trình Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.
2. Nghiên cứu, thử nghiệm mẫu hình nghiệp vụ văn hóa; phổ biến, hướng dẫn vận dụng các mẫu hình và phương pháp công tác tiên tiến trong nghiệp vụ văn hóa; biên tập và phát hành các tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ cho hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở của địa phương.
3. Hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá chất lượng hoạt động chuyên môn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; liên kết, phối hợp với thiết chế văn hóa của các ngành và đoàn thể quần chúng trong thực hành nghiệp vụ.
4. Xây dựng, hướng dẫn, duy trì hoạt động của đội tuyên truyền lưu động, đội văn nghệ quần chúng, nhóm sở thích-câu lạc bộ và các hình thức hoạt động văn hóa, dịch vụ tại chỗ hoặc lưu động để trực tiếp tuyên truyền đến quần chúng ở cơ sở nhằm định hướng, nâng cao trình độ cảm thụ văn hóa-nghệ thuật và đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

5. Khai thác, sưu tầm, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; tổ chức các cuộc thi sáng tác, liên hoan, hội diễn nghệ thuật quần chúng, hội thi tuyên truyền lưu động, triển lãm, lễ hội truyền thống và hiện đại.
6. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức của cơ quan và các đơn vị văn hóa cơ sở, các hạt nhân phong trào văn hóa, nghệ thuật quần chúng; mở các lớp năng khiếu về văn hóa-nghệ thuật.
7. Tổ chức khảo sát, tham quan, trao đổi nghiệp vụ, giao lưu văn hóa, phát triển sự nghiệp với các đơn vị có liên quan trong toàn quốc và quốc tế.
8. Liên kết với các cơ quan, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các dịch vụ văn hóa-nghệ thuật, tuyên truyền, triển lãm, quảng cáo, thể thao, du lịch, vui chơi giải trí theo quy định của pháp luật.
9. Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của pháp luật.
10. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc

a. Giám đốc:

Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm Văn hóa, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị và toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b. Phó Giám đốc:

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Các phòng

a. Phòng Hành chính tổng hợp

Thực hiện những nhiệm vụ về hành chính, tổ chức cán bộ, quản trị, kế hoạch tài vụ, tổng hợp, dịch vụ.

Chức danh cần có:

- Trưởng phòng và Phó trưởng phòng;

- Nhân sự thực hiện nhiệm vụ: Tổ chức, tổng hợp văn thư, lưu trữ, kế toán, thủ quỹ, kỹ thuật, âm thanh, ánh sáng, bảo vệ, lái xe, tạp vụ.

b. Phòng Nghệ thuật quần chúng

Thực hiện những nhiệm vụ về văn hóa-văn nghệ quần chúng, phương pháp công tác câu lạc bộ; tổ chức các loại hình văn hóa-nghệ thuật, phối hợp thực hiện các dịch vụ văn hóa và biểu diễn nghệ thuật.

Chức danh cần có:

- Trưởng phòng và Phó trưởng phòng;
- Đạo diễn, biên kịch, biên đạo múa, sáng tác âm nhạc, phương pháp viên.

c. Phòng Tuyên truyền cổ động, triển lãm

Thực hiện những nhiệm vụ về công tác tuyên truyền, cổ động trực quan, triển lãm, quảng cáo; thực hiện việc vận động, liên kết, phối hợp với các lực lượng xã hội tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị-xã hội, văn hóa, thể thao và du lịch.

Chức danh cần có:

- Trưởng phòng và Phó trưởng phòng;
- Biên tập viên, tuyên truyền viên, họa sỹ, phương pháp viên và các hướng dẫn viên.

d. Đội tuyên truyền lưu động

Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các loại hình tuyên truyền lưu động trên địa bàn theo định mức kế hoạch hàng năm hoặc phục vụ các nhiệm vụ tuyên truyền chính trị đột xuất, cấp bách, các phong trào, cuộc vận động lớn ở địa phương.

Chức danh cần có:

- Đội trưởng, đội phó;
- Các tuyên truyền viên, kỹ thuật viên.

Tùy theo điều kiện, đặc thù và nhu cầu cụ thể của địa phương, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khung tổ chức bộ máy, nhân sự của Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh (Trung tâm Thông tin-Triển lãm, Trung tâm Thông tin cổ động).

3. Biên chế

a. Biên chế của Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo định mức biên chế sự nghiệp chuyên ngành của địa phương và theo quy định của pháp luật.

b. Căn cứ nhiệm vụ và nhu cầu công việc cụ thể của đơn vị, Giám đốc Trung tâm Văn hóa được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ sở vật chất

Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh được quy hoạch xây dựng ở trung tâm tỉnh, thành phố, khu vực đông dân cư, thuận lợi giao thông; khi xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa cần đảm bảo có những yêu cầu về cơ sở vật chất như sau:

1. Trụ sở làm việc;
2. Hội trường đa năng;
3. Địa điểm để tổ chức các loại hình nghiệp vụ nghệ thuật quần chúng, tuyên truyền, cổ động, triển lãm;
4. Địa điểm sinh hoạt câu lạc bộ, học tập nghiệp vụ và bồi dưỡng của các lớp năng khiếu;
5. Khu dịch vụ, vui chơi giải trí, rèn luyện thể chất;

6. Khu cây xanh, vườn hoa, cây cảnh;

7. Phương tiện chuyên dùng gồm: các thiết bị âm thanh, ánh sáng, nhạc cụ, phương tiện thể hiện nghệ thuật; thiết bị nghe nhìn; thiết bị nối mạng thông tin điện tử, phương tiện thực hiện triển lãm, cổ động trực quan; phương tiện hướng dẫn học tập chuyên môn nghiệp vụ; rèn luyện thể chất; vui chơi giải trí; phương tiện tuyên truyền lưu động (ô tô, tàu thuyền, xe máy), các phương tiện khác.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh từ các nguồn sau:

a. Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp đảm bảo hoạt động thường xuyên; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức; chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện nhiệm vụ đột xuất; kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện chính sách tinh giảm biên chế theo quy định của nhà nước; (kinh phí được giao của Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp từ ngân sách địa phương hàng năm)

b. Các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp: thu phí, lệ phí; hoạt động dịch vụ, thu lãi từ hoạt động liên doanh liên kết;

c. Các nguồn thu từ tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn thu từ vay tín dụng; vốn liên doanh liên kết và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Nội dung chi:

a. Chi đảm bảo hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ;

b. Chi phục vụ các hoạt động dịch vụ, liên doanh, liên kết;

c. Chi đảm bảo thực hiện phát triển sự nghiệp, góp phần nâng cao đời sống của cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị theo quy định của pháp luật và Quy chế chi tiêu nội bộ.

3. Cơ chế tài chính:

Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh thực hiện cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và sự hướng dẫn của cơ quan tài chính chuyên ngành.

Điều 6. Quan hệ công tác

1. Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh chịu sự quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ và phương pháp công tác chuyên ngành của Cục Văn hóa cơ sở Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp công tác chuyên ngành và phối hợp tổ chức hoạt động với Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện và cơ sở.

4. Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh liên kết, phối hợp tổ chức hoạt động; giúp đỡ, hướng dẫn chuyên môn, phương pháp công tác với thiết chế văn hóa của các ngành, các tổ chức kinh tế-xã hội, đơn vị sự nghiệp văn hóa và đoàn thể quần chúng ở địa phương.

5. Các đoàn thể, tổ chức xã hội nằm trong Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các đoàn thể, tổ chức xã hội đó.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 41/2001/QĐ-BVHTT ngày 03 tháng 10 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thông tin tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh để thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, sửa đổi và bổ sung cho phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở VH-TT-DL các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Trung tâm Văn hóa các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Bộ VH-TT-DL: BT, các TT, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Cục Kiểm tra Văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Lưu: VT, VHCS (02), AT.500.

Hoàng Tuấn Anh